

Số: 51/BC-VHXX

Điện Biên, ngày 05 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Thẩm tra Dự thảo Nghị quyết Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

Thực hiện sự phân công chuẩn bị nội dung kỳ họp thứ 08 của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Điện Biên trên cơ sở Tờ trình số 1990/TTr-UBND, ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh. Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo một số nội dung như sau:

1. Sự phù hợp của dự thảo nghị quyết

- Tại kỳ họp thứ 02, HĐND tỉnh Điện Biên khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã ban hành Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND, ngày 22/8/2021 Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ cấp, trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên trên cơ sở cụ thể hóa quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 4 của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

Tuy nhiên, sau gần 01 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND, ngày 22/8/2021 của HĐND tỉnh đã phát sinh thêm một số nhóm đối tượng có hoàn cảnh khó khăn nhưng không được quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 của Chính phủ cần được trợ giúp xã hội, do đó UBND tỉnh xây dựng và trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND, ngày 22/8/2021 của HĐND tỉnh trên cơ sở kế thừa các nội dung của Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND, ngày 22/8/2021 của HĐND tỉnh và bổ sung thêm một số nhóm đối

tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, cho hưởng trợ cấp xã hội là cần thiết và đúng quy định.

- Về hồ sơ: dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh đảm bảo theo quy định và được thực hiện đầy đủ các bước theo quy trình của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo nghị quyết

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ cấp, trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên là đúng thẩm quyền của HĐND tỉnh được quy định tại điểm a, điểm b, khoản 3, Điều 4 của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 của Chính phủ. Các nội dung quy định trong dự thảo nghị quyết đảm bảo quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Về nội dung quy định kèm theo dự thảo Nghị quyết

(1). Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh cơ bản nhất trí với phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng như nội dung của dự thảo Nghị quyết kèm theo tờ trình số 1990/TTr-UBND, ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh và đề nghị UBND tỉnh:

- Về phạm vi điều chỉnh, đề nghị bổ sung từ: "chuẩn" trước cụm từ "Trợ giúp xã hội..." và viết lại như sau: Nghị quyết này quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội..." cho đảm bảo đúng tiêu đề của Nghị quyết.

- Về đối tượng áp dụng: Ngoài các đối tượng được hưởng chính sách trợ giúp xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 của Chính phủ đã được quy định cụ thể tại Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND, ngày 22/8/2021 của HĐND tỉnh, UBND tỉnh trình và đề nghị bổ sung thêm 04 nhóm đối tượng khó khăn khác, cụ thể:

+ Người cao tuổi từ đủ 75 tuổi đến 80 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo không thuộc diện quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 5 của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ đang sinh sống tại xã, phường, thị trấn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi không thuộc vùng đặc biệt khó khăn.

+ Người cao tuổi thuộc diện hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng hoặc có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng nhưng người này đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng (người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng người cao tuổi là vợ, chồng, con của người cao tuổi).

+ Trẻ dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo không thuộc đối tượng quy định tại các khoản 1, 3, 6 Điều 5 của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ đang sinh sống tại xã, phường, thị trấn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi không thuộc vùng đặc biệt khó khăn.

+ Đối tượng đang chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội đang học nghề; học các trường trung cấp, cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất nếu quá 22 tuổi thì tiếp tục được hưởng các chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội cho đến khi hoàn thành khóa học, nhưng không quá 25 tuổi.

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh nhất trí với việc UBND tỉnh đề nghị bổ sung thêm 04 nhóm đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh được hưởng chính sách trợ giúp xã hội nêu trên.

(2). Về nội dung quy định các mức chuẩn trợ giúp xã hội; mức trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng; mức hỗ trợ đối với hộ gia đình, cá nhân chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng tại cộng đồng; chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội.

- UBND tỉnh trình nhóm các nội dung nêu trên đã căn cứ và xây dựng đảm bảo đúng quy định của Nghị định, Ban Văn hóa - Xã hội nhất trí với nội dung trình của UBND tỉnh.

- Ban đề nghị UBND tỉnh giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

+ Đối với nội dung quy định mức trợ giúp xã hội cho đối tượng khác: UBND tỉnh làm rõ cơ sở đề xuất mức trợ giúp xã hội hàng tháng cho 04 nhóm đối tượng khó khăn với các hệ số từ 1,0 đến 2,0.

+ Đối với nội dung quy định mức trợ giúp xã hội khẩn cấp: UBND tỉnh làm rõ cơ sở đề xuất mức hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở được quy định tại điểm a (50 triệu đồng/hộ), điểm c (30 triệu đồng/hộ) khoản 4, Điều 6 của dự thảo Nghị quyết; khả năng bố trí nguồn kinh phí tăng thêm so với quy định tại khoản 1, 3 Điều 15 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

(3). Về dự thảo nghị quyết:

- Tại Điều 9, bổ sung tiêu đề khoản "3" và chỉnh sửa nội dung như sau:

"3. Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND, ngày 22 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ cấp, trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành".

4. Những nội dung thống nhất và ý kiến khác nhau

Trên cơ sở giải trình của UBND tỉnh tại phiên họp thẩm tra của Ban ngày 05/7/2022, UBND tỉnh đã thống nhất, tiếp thu và chỉnh sửa dự thảo nghị quyết như nội dung thẩm tra của Ban, Ban Văn hóa - Xã hội nhất trí với nội dung dự thảo nghị quyết.

Trên đây là báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Ban Văn hóa - Xã hội trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Quang Lâm

